

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,  
chống lãng phí năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2565/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 311/STC-T.Tr ngày 23/01/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội; các đoàn thể; các doanh nghiệp nhà nước; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2, VP8, VP6.

(để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature)*

**Hà Lan Anh**

*(Handwritten signature)*

## CHƯƠNG TRÌNH

### Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2025  
của UBND tỉnh Nam Định)

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

### 1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2025 là thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân, làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

### 2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch 118/KH-UBND ngày 20/8/2024 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THPTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021-2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2025.

c) Chương trình THPTK, CLP của các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THPTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THPTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân

bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

d) THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

Công tác THPTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra để góp phần đưa tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh) tăng từ 10,5% trở lên; Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản:  $\leq 15\%$ , Công nghiệp, xây dựng, dịch vụ:  $\geq 85\%$ ; Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, chuyển đổi số, cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Tập trung hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án lớn, trọng điểm có sức lan tỏa cao nhằm tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động các biện pháp phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả biến đổi khí hậu. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; THPTK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy

d) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tập trung chỉ đạo đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Hoàn thành tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định; cầu Bến Mối; cầu Đồng Cao; Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần (giai đoạn II); Cơ bản hoàn thành thi công Giai đoạn II dự án Xây dựng tuyến đường trục phát triển nội vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình (Tỉnh lộ 490);... Tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - đường bộ ven biển (Tỉnh lộ 484); Xây dựng cầu qua sông Đào; Bệnh viện đa khoa tỉnh; các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội,... Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách,

ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

g) Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về THTK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

h) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

i) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

k) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm).

c) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Tỉnh ủy; Thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

c) Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng của tỉnh, dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA, dự án BOT, BT hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan, chức năng.

d) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

## **3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

a) Tăng cường công tác xử lý tài sản công, trụ sở công sau sắp xếp đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, trong đó tập trung rà soát các tài sản công, trụ sở làm việc dôi dư, sử dụng không đúng mục đích, kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

b) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

## **4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng quy hoạch sử dụng đất của tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 về quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, hoang hóa để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

d) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh về tăng cường tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo.

## **5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện để phục vụ công tác báo cáo tổng kết Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Hoàn tất việc sắp xếp lại khối doanh nghiệp nhà nước bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

c) Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện để phục vụ công tác báo cáo tổng kết Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, trong đó đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.

d) Làm rõ trách nhiệm và kết quả xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các doanh nghiệp để hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả, gây ra thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các nguồn vốn nhà nước khác.

e) Thực hiện tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa các nguồn lực về vốn, đất đai... của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm các doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính; nâng cao năng lực quản trị theo nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế.

## **6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Tỉnh ủy về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của tỉnh và tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

c) Thực hiện cải cách hành chính năm 2025 theo Kế hoạch 165/KH-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2025.

d) Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1955/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh Nam Định.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 -2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP**

Giám đốc các sở; thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

#### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tích cực phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Các đoàn thể, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương điển hình tiêu biểu trong THPT, CLP theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

### **3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực**

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

### **4. Tăng cường công tác tổ chức THPT, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau**

#### **a) Về quản lý ngân sách nhà nước**

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

#### **b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh



tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

- Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

#### c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, nâng cấp cơ sở dữ liệu thành phần để kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của các loại tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

#### d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, để đất hoang hóa, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

#### đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

## **5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành. Thanh tra tỉnh; Thanh tra các huyện, sở, ngành xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm như đất đai, đầu tư công, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước

tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ Chương trình về THPTK, CLP của tỉnh năm 2025, Giám đốc các sở; thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý xây dựng, ban hành Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của sở, ban, ngành, địa phương mình trước ngày 15/02/2025; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của các cấp, các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THPTK, CLP của cơ quan, đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm<sup>1</sup> và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

**2.** Các sở, ngành đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo quán triệt thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình THPTK,CLP này. Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Báo cáo, đánh giá đầy đủ các nội dung, số liệu theo 08 mục quy định tại Chương 2 của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong đó cần đánh giá, so sánh, có số liệu cụ thể kết quả đạt được so với mục tiêu, yêu cầu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí đã đề ra trong chương trình THPTK, CLP năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, nêu cụ thể tên tập thể, các nhân thực hiện tốt quy định về THPTK, CLP. Báo cáo đánh giá, tự chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính “Quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên”. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo THPTK, CLP 6 tháng, 10 tháng và cả năm (Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 25/5/2025, Báo cáo 10 tháng trước ngày

<sup>1</sup> Xác định rõ số liệu kế hoạch của năm báo cáo 2025 dựa trên các chỉ tiêu tiết kiệm năm 2024 của địa phương, của ngành, lĩnh vực, của DNNN 100% vốn điều lệ.

20/10/2025, báo cáo năm trước ngày 31/01/2026) gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp 6 tháng đầu năm và cuối năm và Báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

**3.** Giám đốc Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do tỉnh quản lý có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của tỉnh và gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung; trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm (có số liệu ước thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể) và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

**4.** Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) tình hình THPTK, CLP trong các lĩnh vực quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó cụ thể một số chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực sau:

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, Mặt trận tổ quốc tỉnh, các hội đoàn thể, Các cơ quan Phát thanh, truyền hình, báo chí tổ chức triển khai Luật và các văn bản về THPTK, CLP đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức và nhân dân trong tỉnh thông qua công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục đổi mới công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng chủ động cân đối các nguồn vốn từ đầu năm, các nguồn vốn được bổ sung trong năm đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; báo cáo tình hình THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên, bố trí vốn đầu tư tập trung, đảm bảo các công trình được đưa vào sử dụng đúng tiến độ. Tăng cường, đôn đốc kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành.

c) Sở Xây dựng tham mưu, đề xuất trình UBND tỉnh xây dựng, ban hành và quản lý giá vật liệu, nhân công, máy thi công trên địa bàn tỉnh đúng cơ chế, chính sách của nhà nước; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cải tiến quy trình, thủ tục thẩm định, thẩm tra dự án để rút ngắn thời gian, đồng thời đảm bảo chất lượng thẩm định, thẩm tra dự án; chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP lĩnh vực đầu tư xây dựng phạm vi toàn tỉnh.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo tình hình THTK, CLP trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên trong phạm vi toàn tỉnh.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình quản lý, khai thác rừng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Qua đó báo cáo kết quả và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; xử lý nghiêm đối với những trường hợp sử dụng rừng không đúng mục đích, không hiệu quả; khai thác, sử dụng rừng trái quy định. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo tình hình THTK, CLP trong quản lý, khai thác rừng trong phạm vi toàn tỉnh.

e) Sở Nội vụ tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách các thủ tục hành chính phải được giải quyết kịp thời, hiệu quả, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; Hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức;

Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo tình hình THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước.

g) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Điện lực tỉnh Nam Định hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh về tăng cường tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh Nam Định

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo tình hình THTK, CLP trong quản lý sử dụng điện năng, năng lượng tái tạo, năng lượng tái chế và tình hình THTK, CLP trong đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân trong phạm vi toàn tỉnh.

h) Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Nam Định, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Nam Định có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng nhiều hình thức thích hợp, có hiệu quả.

Có các biện pháp tuyên truyền khuyến khích Nhân dân tăng cường THPTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

i) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo tình hình THPTK, CLP trong tổ chức lễ hội và các hoạt động văn hóa thể thao và du lịch có sử dụng nguồn lực đóng góp của cộng đồng trong phạm vi toàn tỉnh.

k) Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh tra lồng ghép việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và một số lĩnh vực khác. Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra về THPTK, CLP trong phạm vi toàn tỉnh.

l) UBND các huyện, thành phố căn cứ chương trình chung, kịp thời xây dựng chương trình THPTK, CLP năm 2025. Bên cạnh việc triển khai thực hiện tốt Chương trình THPTK, CLP của UBND tỉnh, cần xác định một số nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo; quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc.

m) Sở Tài chính thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP cho các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, trong đó có kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình của UBND tỉnh về THPTK, CLP và việc xây dựng, ban hành Chương trình THPTK, CLP của các sở, ban, ngành, địa phương theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra được phê duyệt; phối hợp với đơn vị cấp tỉnh và địa phương giúp UBND tỉnh theo dõi tình hình triển khai thực hiện chương trình của UBND tỉnh về thực hiện Luật THPTK, CLP, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện để xây dựng báo cáo HĐND tỉnh, Bộ Tài chính.

n) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các hội, đoàn thể phối hợp thực hiện pháp luật về THPTK, CLP theo quy định./.